Thứ Năm, Ngày 4 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Áp lực chốt lời "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thị trường có phiên tăng điểm mạnh vào phiên sáng nhưng đà tăng đã giảm lại ở phiên chiều do nhà đầu tư chốt lời, tuy nhiên thanh khoản đạt mức tỷ đô.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6.55 điểm, tương ứng với 0.57%, đạt 1,150.72 điểm; HNX-Index tăng 0.92 điểm (+0.40%), đạt 232.56 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 25.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,181 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 20.2 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở STB và VHM.

▶ VCB (+1.66%), CTG (+3.62%) và MBB (+4.96%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, MSN (-1.16%), BID (-0.34%) và GVR (-0.93%) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Ngân hàng và Công nghệ thông tin là 2 nhóm ngành tăng điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: MBB và FPT.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau khi vượt vùng kháng cự 1,130, VNINDEX vẫn duy trì được đà tăng tốt với sự dẫn dắt mạnh mẽ của nhóm ngân hàng. Đáng chú ý, thanh khoản gia tăng kỉ lục cho thấy tâm lý thị trường đã cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, áp lực chốt lời đã diễn ra sau 2h khiến thị trường giảm hơn 10 điểm tính từ đỉnh 1,160 và đóng cửa tại 1,150. Nhìn chung, thị trường đã thay đổi cấu trúc sóng sang xu hướng tăng trong trung hạn khi VNINDEX chính thức vượt EMA 200. Vùng hỗ trợ tương ứng cho giai đoạn này là 1,130 vì thế nhà đầu tư có thể canh giải ngân khi thị trường có xu hướng điều chỉnh về vùng này và bật tăng trở lại.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,151	0.6	2.7	10.0	15.2	1.7	4,616,243
VN30 Index	1,156	1.0	4.4	10.1	11.9	1.6	3,248,246
VN Midcap	1,739	0.1	0.9	29.4	18.6	1.6	869,662
VN Smallcap	1,394	0.2	1.2	27.4	32.9	1.1	244,443
HNX Index	233	0.4	0.5	9.2	24.5	1.2	290,230
UpCom	88	-0.1	2.0	20.6	13.4	1.8	1,076,434

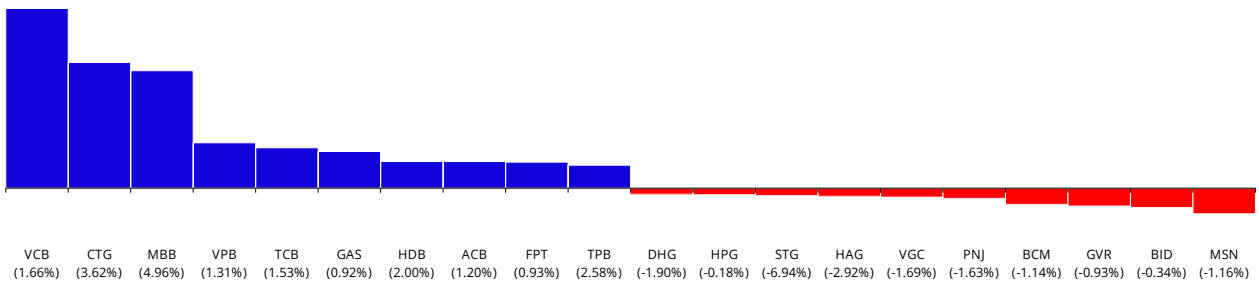
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.4	6.2	0.8	1.1	17.4	2.8	93,812
Bảo hiểm	0.5	-0.1	0.6	-12.0	16.3	1.4	40,985
Bất động sản	-0.6	1.6	-1.1	-6.2	13.6	1.4	734,531
CNTT	0.8	4.4	1.2	38.9	23.3	4.5	138,912
Dầu khí	0.3	-1.5	42.7	8.6	41.5	2.5	60,218
Dịch vụ tài chính	0.7	1.0	2.5	85.8	31.6	1.9	185,703
Tiện ích	0.6	-0.4	1.5	-3.8	11.3	2.0	304,202
Du lịch và Giải trí	-0.2	5.7	1.3	-4.8	n.a	10.3	97,907
Hàng & DV CN	-0.4	0.2	-0.1	21.8	12.6	1.7	130,474
Hàng CN & Gia dụng	-0.9	2.5	-0.6	0.3	11.0	1.8	51,926
Hóa chất	-0.2	1.3	0.9	30.5	8.3	1.6	179,650
Ngân hàng	1.6	4.9	4.2	20.8	9.3	1.8	1,832,300
Ô tô và phụ tùng	-0.1	6.4	0.1	5.7	10.4	1.2	14,629
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	1.2	-0.5	42.5	30.2	1.5	213,605
Th.phẩm & Đồ uống	1.5	2.5	3.4	-15.6	19.2	2.8	437,035
Truyền thông	-1.2	9.0	-1.7	125.1	28.8	1.5	2,103
Xây dựng và Vật liệu	-0.7	-8.3	-0.2	24.8	25.4	1.5	125,383
Y tế	-0.8	3.2	2.1	14.3	14.3	2.1	35,350

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.2	1.3	-1.4	-4.2	0.9	-1.9
USD/JPY	144	0.3	1.7	-2.3	-3.6	1.9	8.4
USD/CNY	7	0.0	0.6	0.1	-2.0	0.7	3.7
KRW/USD	1,310	0.4	1.7	0.5	-3.9	1.7	3.0
EUR/USD	1	-0.3	1.0	-1.1	-4.1	0.8	-3.2
USD/VND	24,375	0.0	0.5	0.5	-0.1	0.4	3.6
Dầu Thô	74	1.5	-0.4	1.1	-12.3	3.0	1.3
Xăng	237	9.9	10.0	11.1	7.9	12.8	4.9
Khí đốt	3	3.7	5.7	2.7	-6.6	10.1	-33.7
Than	129	0.6	-11.7	-3.7	-14.1	-12.2	-67.3
Vàng	2,048	0.3	-0.8	0.9	12.5	-0.7	10.4
Thép cuộn	4,111	0.0	0.6	2.7	5.8	0.8	-0.4

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)DPG – Bất động sản: Vừa thông báo trúng gói thầu xây dựng hơn 612 tỷ đồng, CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG) đồng ý góp vốn thành lập công ty con, nắm 73% vốn điều lệ của công ty con có vốn điều lệ 300 tỷ đồng.

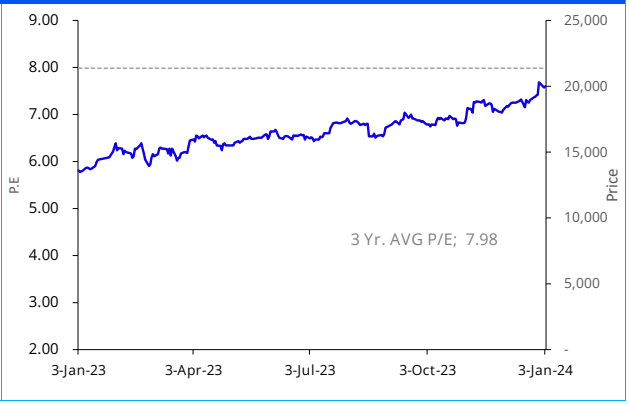
2)GEX – Thiết bị điện: Gelex Electric (GEE) sẽ chia cổ tức năm 2023 tỷ lệ 5% bằng tiền. CTCP Tập đoàn GELEX (HSX: GEX) đang sở hữu 80% GEE, sẽ nhận về khoảng 120 tỷ đồng từ đợt tạm ứng cổ tức này.

3)NCG – Thực phẩm và đồ uống: Năm 2022, Vina Capital đầu tư 25.2 triệu USD mua cổ phần của Nova Consumer. Vừa qua, quỹ đã bán 5.7 triệu cổ phiếu NCG trong ngày 28/12. Sau giao dịch, quỹ đầu tư giảm sở hữu tại Nova Consumer xuống còn 5.89%. Ước tính, Vina Capital đã tạm lỗ 68% khi đầu tư vào NCG.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM – FMC

HDB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Phát triển TPHCM (HDBank) thông báo hoàn tất bán hơn 3.2 triệu cp của Hãng Hàng không Vietjet (VJC) theo lộ trình thoái vốn đầu tư ngoài ngành.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/3/2024	1/4/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ngân hàng	102.3	2,728	6,640	3,283	
2	Bảo hiểm	90.2	12	33	18	
3	Dịch vụ tài chính	76.5	1,666	4,881	2,766	
4	Hóa chất	75.9	457	1,034	588	
5	Công nghệ Thông tin	53.3	229	379	247	
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	52.2	153	287	189	
7	Dầu khí	46.9	111	182	124	
8	Bất động sản	35.4	2,328	4,014	2,964	
9	Tài nguyên Cơ bản	32.5	1,117	1,796	1,355	
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28.3	704	1,239	966	
11	Bán lẻ	27.5	651	600	471	
12	Ô tô và phụ tùng	17.7	84	81	69	
13	Xây dựng và Vật liệu	14.5	1,316	1,110	969	
14	Y tế	12.3	30	28	25	
15	Thực phẩm và đồ uống	9.1	1,107	1,510	1,384	
16	Truyền thông	-8.4	21	18	19	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-10.1	190	148	165	

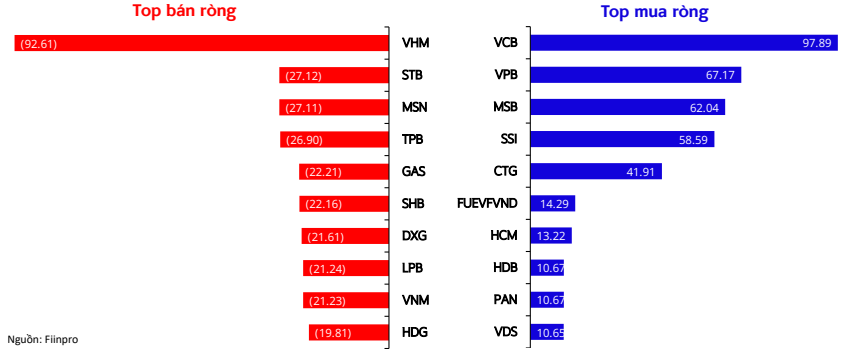
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	33,600	2.0	2.4	2.4	349	1,984.9	
MBB	MBBank	Ngân hàng	20,100	5.0	9.2	7.8	325	980.1	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	22,300	-0.2	1.4	0.2	134	1,019.4	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,450	1.8	6.5	6.0	332	706.3	
STB	Sacombank	Ngân hàng	28,600	0.4	4.4	2.3	117	906.6	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,750	-0.2	0.0	-0.7	78	1,075.3	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,900	2.6	3.2	2.9	608	544.6	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	96,000	2.1	2.0	1.7	308	545.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	25,300	1.2	8.6	5.9	163	599.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	26,500	0.8	-0.2	-0.9	92	683.6	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	28,600	3.6	6.5	5.5	298	419.8	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	31,700	-0.6	0.6	-0.2	187	409.7	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,350	1.3	4.6	0.8	101	489.6	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	13,450	3.1	5.1	3.5	311	304.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,750	0.6	-2.0	-2.0	64	537.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30,950.0	6.7	7.5	6.7	6.9	30.95	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	96,000.0	2.1	2.0	1.7	1.9	96.00	
MBB	MBBank	Ngân hàng	20,100.0	5.0	9.2	7.8	7.5	20.10	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	7,950.0	3.7	12.6	12.8	11.2	7.95	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	33,600.0	2.0	2.4	2.4	2.4	33.60	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,450.0	1.8	6.5	6.0	5.3	11.45	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,900.0	2.6	3.2	2.9	3.0	17.90	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	14,450.0	3.2	3.2	4.0	3.6	14.45	
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	Dịch vụ tài chính	17,250.0	0.6	1.2	0.9	1.0	17.25	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	16,050.0	-7.0	-19.8	-17.7	-16.4	16.05	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/4/2024	1,173.6	1,193.8	-20.2
1/3/2024	819.1	1,022.6	-203.6
1/2/2024	786.0	1,139.1	-353.1
12/29/2023	1,279.2	937.0	342.2
12/28/2023	1,219.9	776.3	443.7
12/27/2023	950.7	836.2	114.5
12/26/2023	1,082.0	1,395.5	-313.5
12/25/2023	701.7	825.2	-123.6
12/22/2023	1,003.5	1,510.3	-506.8
12/21/2023	906.8	1,442.0	-535.2
12/20/2023	3,112.9	3,526.5	-413.6
12/19/2023	1,117.8	1,583.2	-465.4
12/18/2023	2,905.2	3,676.5	-771.3
12/15/2023	2,474.1	3,940.3	-1,466.2
12/14/2023	1,942.4	2,298.9	-356.5
12/13/2023	1,526.7	2,438.3	-911.6

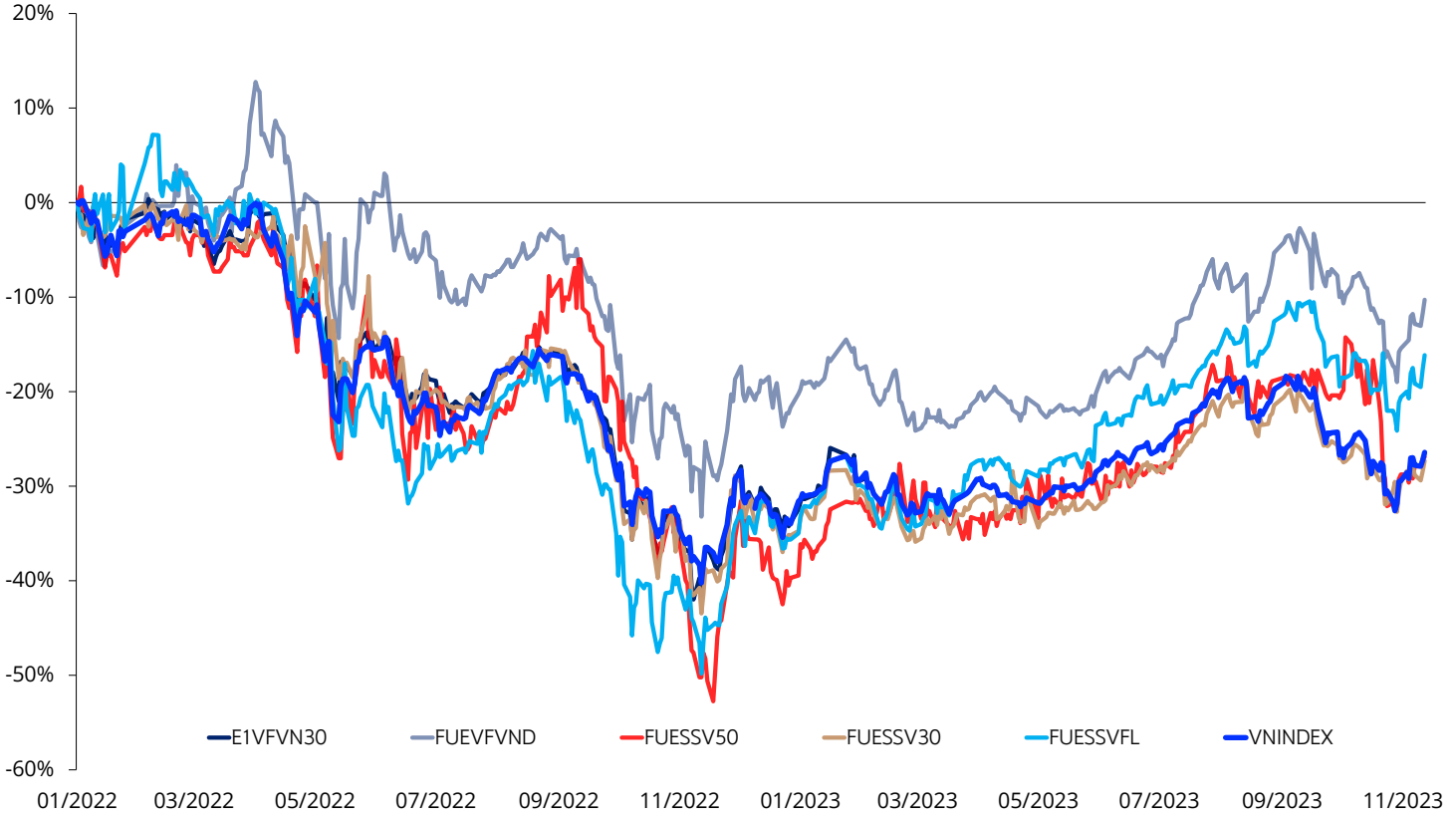
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,950	1.3%	3.9%	2.7%	723,900	14.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,020	0.2%	0.9%	1.9%	11,200	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,050	2.8%	4.0%	3.3%	976,700	18.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,500	1.2%	4.8%	0.2%	4,420,900	117.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,560	1.4%	3.5%	1.5%	185,200	2.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,250	2.3%	4.4%	2.0%	64,700	0.9	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,760	1.1%	5.0%	2.0%	26,500	0.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,200	1.7%	-2.8%	-2.6%	3,500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,660	2.0%	4.4%	2.1%	12,600	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,850	1.1%	1.2%	-0.5%	22,400	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,930	2.6%	4.6%	3.1%	4,900	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,150	1.4%	5.2%	2.0%	300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,600	-1.4%	-5.1%	-1.8%	4,000	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	310.8	0.8	5.1	11.5	23.0	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.7	0.2	0.4	14.4	42.1	1.0	2.32	1.6	11.9	49.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	94.5	-20.3	-65.9	27.9	31.6	0.9	2.15	1.3	8.9	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	708.8	-48.5	-72.3	15.5	27.0	1.0	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	15.9	24.9	0.9	2.18	1.5	11.6	42.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.9	0.0	0.9	11.1	29.2	0.9	2.36	1.6	11.1	61.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	11.0	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	10.4	26.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	23.9	1.4	-0.7	10.4	33.5	0.9	2.37	1.6	11.1	61.6
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.5	0.7	3.5	29.2	34.3	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.3	0.0	0.0	24.6	23.5	1.0	2.16	1.3	8.6	68.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-0.2	1.7	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.